

Bản án số: 01/2024/HS-ST
Ngày 04-01-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Minh Thông

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Lượng

2. Bà Khúc Thị Minh.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Đào Văn Phong - Thư ký Tòa án nhân dân huyện K, thành phố Hải Phòng.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện K, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa:** Bà Đỗ Thanh Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện K, thành phố Hải Phòng xét xử công khai, sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 79/2023/TLST-HS ngày 20 tháng 12 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 74/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 12 năm 2023, đối với bị cáo:

Mai Xuân N, sinh ngày 07 tháng 4 năm 1999. Nơi cư trú: **Thôn B, xã T, huyện K, tỉnh Hưng Yên**; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông **Mai Xuân V**, sinh năm 1976 và bà **Đặng Thị L** (đã chết); có vợ là **Nguyễn Thị Q**, sinh năm 1999 và 01 con sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị “Tạm giữ” từ ngày 11/9/2023 đến ngày 14/9/2023 được thay đổi biện pháp ngăn chặn từ “Tạm giữ” sang “Cấm đi khỏi nơi cư trú”, có mặt tại phiên tòa.

- **Bị hại:** Ông **Hoàng Minh T** (đã chết); đại diện cho bị hại: Anh **Hoàng Văn H**, sinh năm 1981; nơi cư trú: **Thôn F, xã K, huyện K, thành phố Hải Phòng**, vắng mặt tại phiên tòa.

- **Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:** Anh **Lê Thiện H1**, sinh năm 2000; nơi cư trú: **Thôn B, xã T, huyện K, tỉnh Hưng Yên**, vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 25 phút ngày 10/9/2023, **Mai Xuân N** đã được cấp giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 89C-232.18 đi trên **Đường**

C theo hướng từ Ủy ban nhân dân xã K về phía chợ cá xã K, huyện K, thành phố Hải Phòng để giao hàng thủy sản. Khi đến gần khu vực chợ C thuộc Thôn D, xã K, trước cửa nhà ông Nguyễn Văn V1, Mai Xuân N phát hiện có vật thể ở giữa đường theo chiều đi của N. Nghi đó là áo mưa do người dân ở chợ C để lại trên đường nên Mai Xuân N đã chủ quan, không chú ý quan sát nên tiếp tục điều khiển xe đi thẳng. Khi cách vật thể khoảng 3 đến 5m thì N mới phát hiện vật thể đó là người (là ông Hoàng Minh T) đang nằm trên đường nên N mới đạp côn và phanh xe. Tuy nhiên do khoảng cách quá gần nên xe ô tô do N điều khiển đã cán qua người ông T sau đó mới dừng lại, hậu quả làm ông T chết. Sau khi gây tai nạn, Mai Xuân N đã đến Công an xã K đầu thú.

Cơ quan Công an đã tiến hành kiểm tra nồng độ cồn trong khí thở của Mai Xuân N vào hồi 0 giờ 50 phút, ngày 11/9/2023, kết quả đo nồng độ cồn là 0,000mg/L. Tại bản Kết luận giám định tử thi số 211 ngày 13/9/2023 của Trung tâm P kết luận: Ông Hoàng Minh T bị chấn thương sọ não gây vỡ hộp sọ vùng thái dương phải, thoát tổ chức não ra ngoài qua vết thương. Chấn thương ngực gây gãy, vỡ phức tạp xương lồng ngực hai bên, vỡ xương bả vai phải. Chấn thương gãy xương cột sống thắt lưng; gãy 1/3 giữa hai xương cẳng chân phải. Nguyên nhân chết của nạn nhân do đa chấn thương.

Tại bản Kết luận giám định hoá pháp số 1326 ngày 05/10/2023 của V2 kết luận: Tìm thấy E trong mẫu máu của nạn nhân Hoàng Minh T, nồng độ 238,5mg/100ml máu. Không tìm thấy các chất ma túy trong mẫu máu của nạn nhân Hoàng Minh T. Tại bản Kết luận giám định số 1280 ngày 26/9/2023 của V2 kết luận: Không tìm thấy các chất ma túy trong mẫu máu của Mai Xuân N.

Kết quả khám nghiệm hiện trường thể hiện như sau: Hiện trường nơi xảy ra tai nạn trước cửa nhà ông Nguyễn Văn V1, thuộc Đường C, trên địa bàn Thôn D, xã K, huyện K, thành phố Hải Phòng. Lồng đường rộng 6,1m được trải bê tông nhựa phẳng, thẳng, có vạch kẻ sơn màu vàng dạng đứt đoạn chia hai chiều đường đi. Mép đường hai bên được kẻ vạch sơn màu trắng dạng liền. Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn có hệ thống đèn điện chiếu sáng đường đang ở chế độ chiếu sáng cùng với hệ thống đèn điện của các hộ dân bên đường. Tại lề đường bên phải hướng từ Ủy ban nhân dân xã K đi chợ cá K (trước khi đến hiện trường xảy ra tai nạn) có biển báo giao thông số 207a (giao nhau với đường không ưu tiên). Xác định chân cột biển báo số 207a làm điểm mốc, đo khoảng cách từ trục bánh sau bên phải xe ô tô biển kiểm soát 89C-232.18 theo hướng vuông góc với điểm mốc là 57m. Chọn mép đường bên phải theo hướng từ Ủy ban nhân dân xã K đi chợ cá K làm mép chuẩn, tại hiện trường để lại các dấu vết sau:

Khu vực tổ chức cơ thể người (não) nằm trên mặt đường trong diện 6,3m x 2,7m, lan toả có hướng từ Ủy ban nhân dân xã K về chợ cá xã K, đầu vết này cách mép chuẩn là 2,5m, cuối vết cách mép chuẩn là 1,85m và cách đỉnh đầu tử thi là 3,1m. Đo khoảng cách từ đầu vết này theo phương vuông góc đến mép bên phải nhà ông Nguyễn Văn V1 theo hướng ra Đường C là 3m.

Tử thi nằm nghiêng bên trái trên mặt Đường 362, đầu tử thi quay hướng Ủy ban nhân dân xã K, chân tử thi quay hướng chợ cá K. Đỉnh đầu tử thi cách mép

chuẩn là 2,7m; gót chân phải của tử thi cách mép chuẩn là 2,6m, cách trục bánh sau bên phải xe ô tô 89C-232.18 là 8,1m; gót chân trái (chân giả) của tử thi cách mép chuẩn là 3,2m.

Xe ô tô 89C-232.18 ở trạng thái dừng đỗ, đầu xe quay hướng chợ cá, đuôi xe quay hướng Ủy ban nhân dân xã K. Trục bánh trước bên phải cách mép chuẩn 2,7m. Trục bánh sau bên phải cách mép chuẩn 2,65m. Đo khoảng cách từ trục bánh sau bên phải theo phương vuông góc đến đầu khu vực tổ chức cơ thể người là 15m.

Kết quả khám nghiệm phương tiện xe ô tô 89C-232.18 thể hiện: Xe ô tô 89C-232.18 để lại dấu vết dịch nghi là máu, tổ chức cơ thể người tại vị trí phía trước ba ngang cầu trước có kích thước trong diện 3,5cm x 8cm. T vết cách đầu bên phải ba ngang cầu trước là 72cm, cách đầu bên trái ba ngang cầu trước là 18cm, cách đất là 35cm.

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ thu thập được, ngày 13/9/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K, thành phố Hải Phòng đã khởi tố vụ án; ngày 14/9/2023, khởi tố bị can đối với Mai Xuân N về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại Cơ quan điều tra, Mai Xuân N đã khai nhận toàn bộ hành phạm tội của mình như nội dung vụ án đã nêu.

Ngày 20 tháng 12 năm 2023, tại bản Cáo trạng số 04/CT-VKSKT của Viện Kiểm sát nhân dân huyện K, thành phố Hải Phòng truy tố Mai Xuân N về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Kiến Thụy, thành phố Hải Phòng giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo theo toàn bộ nội dung Cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Mai Xuân N từ 12 đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo từ 24 đến 30 tháng; áp dụng khoản 5 Điều 260 Bộ luật Hình sự, cấm Mai Xuân N hành nghề lái xe trong thời gian chấp hành án treo. Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 47 Bộ luật Hình sự, trả lại Mai Xuân N 01 Giấy phép lái xe ô tô Hạng B2 nhưng cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án.

Bị cáo Mai Xuân N không có ý kiến gì về tội danh và điều luật áp dụng đối với bị cáo mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét khoan hồng, giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội để có cơ hội sửa chữa lỗi lầm, trở thành công dân có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tính hợp pháp của những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K, Điều tra viên; Viện Kiểm sát nhân dân huyện K, Kiểm sát viên thu thập, do người tiến hành tố tụng, người tham gia tố tụng khác thu thập, cung cấp đều tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại do đó các tài liệu, chứng cứ được thu thập có trong hồ sơ vụ án đều hợp pháp.

[3] Về tội danh: Lời khai nhận tội của bị cáo Mai Xuân N tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp nhau, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, phù hợp với Kết luận giám định, phù hợp với kết quả khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, kết quả khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Bị cáo Mai Xuân N được Giám đốc Sở Giao thông vận tải tỉnh L cấp giấy phép lái xe hạng B2 số 33017504475 ngày 27/7/2018, có giá trị đến ngày 27/7/2028. Khoảng 23 giờ 25 phút, ngày 10/9/2023, bị cáo Mai Xuân N điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 89C-232.18 với mức tải trọng hàng hoá là 1990kg (phù hợp với Giấy phép lái xe hạng B2), đi trên Đường C theo hướng từ Ủy ban nhân dân xã K về hướng chợ cá xã K. Khi đi đến trước cửa nhà ông Nguyễn Văn V1 thuộc địa phận Thôn D, xã K, huyện K, thành phố Hải Phòng, bị cáo không chú ý quan sát, không giảm tốc độ khi phát hiện chướng ngại vật trên đường nên khi xe ô tô do bị cáo điều khiển cách điểm ông Hoàng Minh T đang nằm trên đường khoảng 3 đến 5m thì N mới đạp phanh và côn, tuy nhiên vì khoảng cách quá gần, xe do bị cáo điều khiển đã chèn qua người ông Hoàng Minh T, làm ông Hoàng Minh T chết. Qua kiểm tra, không có nồng độ cồn trong khí thở và chất ma túy trong mẫu máu của Mai Xuân N. Mai Xuân N đã vi phạm khoản 1 Điều 12 Luật Giao thông đường bộ; vi phạm khoản 1 Điều 5 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ G quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ. Với hậu quả làm ông Hoàng Minh T chết, bị cáo không vi phạm tình tiết nào khác, do vậy hành vi của bị cáo Mai Xuân N đã vi phạm điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự, phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Như vậy, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Kiến Thụy, thành phố Hải Phòng đã truy tố bị cáo về tội danh theo điều luật nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi của bị cáo không những xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác mà còn gây

mất trật tự, trị an, mất an toàn xã hội. Vì vậy, pháp luật yêu cầu phải xử lý nghiêm để cải tạo, giáo dục bị cáo và đáp ứng yêu cầu phòng ngừa chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo **Mai Xuân N** không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải; nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu, sau khi phạm tội đã ra đầu thú; được đại diện gia đình bị hại xin giảm nhẹ hình phạt; bản thân bị hại cũng có lỗi. Đây là tình tiết giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo theo điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Về hình phạt chính: Bị cáo **Mai Xuân N** điều khiển xe ô tô có giấy phép lái xe phù hợp với loại xe, tuy nhiên bị cáo không quan sát, không giảm tốc độ khi gặp chướng ngại vật trên đường đã gây tai nạn làm ông **Hoàng Minh T** chết, lỗi của bị cáo là rõ ràng. Tuy nhiên, cũng cần phải thấy rằng việc để xảy ra tai nạn nêu trên có phần lỗi lớn thuộc về bị hại **Hoàng Minh T**. Với khoảng thời gian giữa đêm, bị hại nằm trên đường giao thông ngay gần chợ cá đêm **xã K**, trong máu có nồng độ cồn rất cao là 238,5mg/100ml máu (gần gấp 4 lần mức phạt tối đa cho người điều khiển phương tiện tham gia giao thông là 80mg/100ml máu). Việc bị cáo **Mai Xuân N** khai nhận khi phát hiện chướng ngại vật trên đoạn đường nhưng cho rằng đó là áo mưa của người bán hàng ở chợ cá vớt ra đường là có cơ sở vì nơi bị hại nằm là khu vực trên đường giao thông, vào buổi đêm, không ai tinh táo, mình mãi lại thực hiện hành vi như thế. Cho rằng đó là áo mưa nên bị cáo không xử lý mà tiếp tục điều khiển xe ô tô tiến về phía trước, nên khi phát hiện đó là người đang nằm trên đường thì khoảng cách quá gần đã không xử lý kịp, lỗi của bị cáo là vô ý. Hội đồng xét xử đã thận trọng xem xét và thấy rằng: Bị cáo **Mai Xuân N** tuổi đời còn trẻ, nhân thân chưa có tiền án, tiền sự; có hoàn cảnh khó khăn, con còn nhỏ. Sau khi phạm tội đã ra đầu thú, khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo được gia đình bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự. Xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, hiện đang được tại ngoại, có nơi cư trú rõ ràng, ổn định, có thể tự cải tạo thành công dân tốt, có ích cho xã hội nên có thể chiếu cố, khoan hồng áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo như đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Kiến Thụy tại phiên tòa là phù hợp pháp luật.

[8] Về hình phạt bổ sung: Trong vụ án này, như đã phân tích tại mục [7], tai nạn xảy ra trong trường hợp lỗi hỗn hợp từ cả bị cáo và bị hại. Quá trình điều tra đã xác định, bị cáo lái xe thuê, đây là nguồn thu nhập chính, chủ yếu của bị cáo, nếu cấm bị cáo hành nghề lái xe sẽ ảnh hưởng không nhỏ đến cuộc sống của gia đình bị cáo. Hội đồng xét xử đã thận trọng xem xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội, xem xét lỗi của bị cáo, lỗi của bị hại, ý thức chấp hành pháp luật của bị cáo trong quá trình giải quyết vụ án, thấy rằng với mức phạt tù cho hưởng án treo cũng đủ tác dụng giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung, do vậy không cần thiết phải áp dụng khoản 5 Điều 260 Bộ luật Hình sự là cấm bị cáo hành nghề lái xe trong thời gian chấp hành án treo là phù hợp pháp luật.

[9] Về dân sự: Trong vụ án này **Mai Xuân N** điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 89C-232.18 của anh **Lê Thiện H1** gây tai nạn làm ông **Hoàng Minh T** chết. Quá trình điều tra gia đình bị hại và chủ xe ô tô là anh **Lê Thiện H1** không yêu cầu bồi thường, do vậy vấn đề dân sự trong vụ án không đặt ra để giải quyết.

[10] Về xử lý vật chứng: Vật chứng của vụ án gồm: 01 giấy phép lái xe ô tô Hạng B2 số 330175014475 mang tên **Mai Xuân N** cần trả lại cho **Mai Xuân N** quản lý, sử dụng.

[11] Về án phí: Bị cáo **Mai Xuân N** phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình phạt:

1.1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt **Mai Xuân N** 15 (mười lăm) tháng tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách là 30 (ba mươi) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

1.2. Giao **Mai Xuân N** cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện K, tỉnh Hưng Yên nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Người được hưởng án treo có thể vắng mặt tại nơi cư trú nếu có lý do chính đáng và phải xin phép theo quy định tại khoản 2 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự, phải thực hiện khai báo tạm vắng theo quy định của pháp luật về cư trú. Thời gian vắng mặt tại nơi cư trú mỗi lần không quá 60 ngày và tổng số thời gian vắng mặt tại nơi cư trú không được vượt quá một phần ba thời gian thử thách, trừ trường hợp bị bệnh phải điều trị tại cơ sở y tế theo chỉ định của bác sỹ và phải có xác nhận điều trị của cơ sở y tế đó. Người được hưởng án treo khi vắng mặt tại nơi cư trú phải có đơn xin phép và được sự đồng ý của Ủy ban nhân dân cấp xã được giao giám sát, giáo dục; trường hợp không đồng ý thì Ủy ban nhân dân cấp xã phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do. Người được hưởng án treo khi đến nơi cư trú mới phải trình báo với Công an cấp xã nơi mình đến tạm trú, lưu trú; hết thời hạn tạm trú, lưu trú phải có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc Công an cấp xã nơi tạm trú, lưu trú. Trường hợp người được hưởng án treo vi phạm pháp luật, Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người đó đến tạm trú, lưu trú phải thông báo cho Ủy ban nhân dân cấp xã được giao giám sát, giáo dục kèm theo tài liệu có liên quan. Việc giải quyết trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc thực hiện theo quy định tại Điều 68 Luật Thi hành án hình sự. Người được hưởng án treo không được xuất cảnh trong thời gian thử thách. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú đối với **Mai Xuân N**.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Trả lại cho **Mai Xuân N** 01 giấy phép lái xe ô tô Hạng B2 số 330175014475 theo Biên bản giao nhận vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện K, thành phố Hải Phòng.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo **Mai Xuân N** phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo **Mai Xuân N** có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đại diện cho bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

5. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo; đại diện cho bị hại;
- Người có QL&NV liên quan đến vụ án;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện K;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- CQCSĐT-Công an huyện K;
- CQTHAHS-Công an huyện K;
- PV06; PC10 Công an thành phố Hải Phòng;
- Chi cục THADS huyện K;
- Sở Tư pháp Hải Phòng;
- Lưu: VT, Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Minh Thông

